

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 567/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 về việc “ Xin ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Y, sinh năm 1989;

Hộ khẩu thường trú: Ấp Phước H, xã Phước V, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Nơi cư trú hiện nay: Tổ A, ấp V1, xã An C, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Văn N, sinh năm 1975;

Hộ khẩu thường trú: Ấp Phước H, xã Phước V, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Nơi cư trú hiện nay: Tổ B, ấp V1, xã An C, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Y và anh Trần Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 người con chung là Trần Thị Yến N1, sinh ngày 26/3/2013. Chị Y trực tiếp trông nom chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Trần Thị Yến N1. Anh N cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/ 01 tháng, kể từ ngày 05/8/2017 cho đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Sau khi ly hôn, anh N được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh N thực hiện quyền này.

Tài sản chung: Chị Y, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Chị Y, anh N xác định không nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đặng Thị Y tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018183 ngày 07/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị Y đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân huyện C T;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương